TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 21 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Đình Điệt
Ông Trần Văn Dũng
***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2019/HSST-QĐ ngày 05/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1950 tại Đ, P, Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị Th1 và có 03 con; tiền án: Ngày 29/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (ra trại ngày 24/8/2017); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/9/1997 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 12 tháng tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 27/4/1999 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 30 tháng tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 20/6/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy); bắt, tạm giam từ ngày 09/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh (đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy); bị cáo hiện tại ngoại "vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt".

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Hạnh: Ông Phạm Đức Lăng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Hưng Yên "có mặt".

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Tiến T1, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

2. Anh Nguyễn Công Ph, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Đăng D1, sinh năm 1987; đều trú tại: Thôn H1, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên "đều vắng mặt".

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Đức H2, sinh năm 1971 và anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1980; đều trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên "đều vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 06/2019 đến tháng 08/2019 Nguyễn Văn H đã thực hiện các hành vi trái pháp luật sau đây:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 17/6/2019, Nguyễn Văn H ở thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên đang ở nhà thì có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đến nhà H. Người đàn ông này H mới quen nên không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch và không nhớ biển số xe. Người đàn ông này nói với H "có ít hàng có lấy không", ý nói là có ma túy Heroine, H đồng ý mua và hỏi "giá bao nhiêu" thì người đàn ông trả lời "một triệu hai trăm ngàn đồng". H đưa cho người đàn ông đó nhận số tiền 1.200.000 đồng, rồi người này đưa cho H một túi nilon kích thước (5x10) cm, bên trong có 13 gói nhỏ gồm: 01 gói giấy bạc và 12 gói giấy, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. H cầm túi nilon chứa ma túy trên và cất giấu tại túi quần soóc bên phải H đang mặc. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 18/6/2019, H mang số ma túy trên ra mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên. Cơ quan điều tra Công an huyện P đã thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng có kích thước (5x10) cm bên trong chứa 13 gói giấy và giấy bạc, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng có kích thước (1x1,5)cm, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tại thôn D, xã Đ, huyện P tỉnh Hưng Yên, Công an huyện P không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 40/PC09 ngày 21/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 thu của Nguyễn Văn H có tổng khối lượng 0,756 gam, là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,714 gam Heroine trong niêm phong ghi M1 thu của Nguyễn Văn H.

Vụ án thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 07/8/2019, người đàn ông đã bán ma túy cho H vào ngày 17/6/2019 lại tiếp tục đến nhà H và bán cho H một gói ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon kích thước (9x6)cm với giá tiền là

1.000.000 đồng. H mua gói ma túy này với mục đích để sử dụng cá nhân và bán lại cho những người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Sau khi mua được gói ma túy trên, H dùng dao lam chia ra thành 04 gói ma túy gồm 01 gói lớn và 03 gói nhỏ. Đến khoảng 17 giờ ngày 08/8/2019, Nguyễn Đăng D1 ở thôn H1, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên là người nghiện ma túy đến nhà H hỏi mua ma túy của H với số tiền là 100.000 đồng. H đồng ý bán ma túy cho D1 và lấy 01 gói ma túy trong 04 gói ma túy đã chia nói ở phần trên đưa cho D1. Nguyễn Đăng D1 nhận gói ma túy H đưa và trả trước cho H 60.000 đồng, còn nợ H 40.000 đồng. Sau đó, D1 đi về nhà mình và sử dụng hết số ma túy vừa mua của H.

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 09/8/2019, Phạm Tiến T1 ở thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên cùng đi Nguyễn Công Ph ở thôn H1, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên đều là người nghiện ma túy đến nhà H hỏi mua chất ma túy để sử dụng. Khi vào nhà H, T1 lấy ra 200.000 đồng hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và nhận số tiền trên của T1 cho vào túi áo đang mặc rồi lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 02 gói ma túy trong tổng số 03 gói ma túy còn lại đã nêu trên. H mở một gói ra, dùng dao lam chia một phần ma túy trong gói này bán cho T1, số ma túy còn lại ở gói đã chia này và 01 gói còn nguyên H để trên bàn uống nước. Nguyễn Công Ph là người nhận số ma túy H bán cho T1 rồi Ph dùng chiếc dao lam của H tiếp tục chia đôi số ma túy này, một phần cho bản thân Ph và một phần đưa cho T1. Ngay sau đó, tại nhà của Nguyễn Văn H, Ph lấy bơm kim tiêm và lọ nước cất do Ph tự mang đến sử dụng hết số ma túy bằng cách hòa tan ma túy vào lọ nước cất rồi hút vào bơm kim tiêm, chích vào cơ thể. Còn T1 sử dụng số ma túy vừa được chia bằng phương pháp hít, T1 lấy mảnh giấy bạc từ vỏ bao thuốc lá và chiếc bật lửa ga màu đỏ có sẵn trên bàn nhà H để làm dụng cụ hít ma túy. Nguyễn Văn H đã đồng ý để cho Ph và T1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình. Sau khi T1 và Ph sử dụng ma túy xong, các dụng cụ sử dụng ma túy đều để trên bàn uống nước nhà H. Cùng thời điểm T1 và Ph đến mua ma túy thì Nguyễn Đăng D1 cũng đến nhà H trả cho H số tiền 40.000 đồng tiền mua ma túy chiều ngày 08/8/2019 D1 còn nợ lại, H nhận tiền cất vào túi áo đang mặc. Ngay sau đó thì bị lực lượng Công an huyện P phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- Thu tại bàn uống nước nhà Nguyễn Văn H 02 gói giấy có kích thước lần lượt là (3 x 2,5)cm và (3 x 2)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

- Thu tại túi quần đùi bên trái H đang mặc 01 túi nilon kích thước (9 x 6)cm, bên trong có một gói giấy kích thước (3 x 3)cm chứa chất bột màu trắng đục, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

- Thu tại bàn uống nước nhà H 01 dao lam nhãn hiệu CROMA được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu DL; 01 mảnh giấy bạc đã bị hơ lửa đốt, kích thước (1 x 1,5)cm được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu GB; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, 01 bơm kim tiêm, 01 vỏ lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN 3% được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu B.

- Thu trong túi áo của H số tiền 240.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu T1.

- Thu trong túi quần bên trái của H số tiền 2.310.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu T2.

- Ngoài ra còn thu của: Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen niêm phong trong phong bì thư ký hiệu Đ1; Phạm Tiến T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen niêm phong trong phong bì thư ký hiệu Đ2; Nguyễn Công Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu đen đỏ niêm phong trong phong bì thư ký hiệu Đ3; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen biển số 89B1-462.36.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 517/PC09 ngày 12/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

+ Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 có tổng khối lượng 0,080gam, là ma túy, loại Heroine.

+ Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng 0,319gam, là ma túy, loại Heroine.

+ Có tìm thấy dấu vết ma túy, loại Heroine trên một dao lam trong niêm phong ký hiệu DL.

+ Có tìm thấy dấu vết ma túy, loại Heroine trên một mảnh giấy bạc đã bị hơ lửa đốt trong niêm phong ký hiệu GB.

+ Có tìm thấy dấu vết ma túy, loại Heroine trong một xi lanh kim tiêm đã sử dụng trong niêm phong ký hiệu B.

Hoàn lại 0,244 gam Heroine trong niêm phong ghi M2; 01 dao lam trong niêm phong ký hiệu DL; 01 mảnh giấy bạc đã bị hơ lửa đốt trong niêm phong ký hiệu GB và 01 xi lanh kim tiêm đã sử dụng, 01 vỏ lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN 3% trong niêm phong ký hiệu B.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đăng D1, Phạm Tiến T1 và Nguyễn Công Ph đã bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn H cơ quan điều tra tiếp tục xác minh.

Cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Phạm Tiến T1; 01 chiếc điện thoại di động Coolpal màu đỏ đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen biển số 89B1-462.36 của Nguyễn Công Ph.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSPC ngày 02/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Văn H về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H theo nội dung bản cáo trạng về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý; mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất

ma túy; tuy nhiên thay đổi tình tiết tăng nặng định khung của tội mua bán trái phép chất ma túy từ điểm c, q khoản 2 Điều 251 bằng điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự cho chính xác. Đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c, q khoản 2 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (chung cả 03 tội); điểm h khoản 1 Điều 52 (tội tàng trữ trái phép chất ma túy); Điều 33; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: Từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 08 năm đến 09 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; từ 08 năm đến 09 năm tù về Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội từ 17 năm đến 19 năm 06 tháng tù, được trừ 08 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam; thời hạn bị cáo chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án. Do bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền. Tịch thu số tiền bị cáo H bán ma túy mà có là 300.000 đồng trong khoản tiền đã thu giữ để sung quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo H số tiền bị thu giữ còn lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy, dao lam, giấy bạc, xi lanh, vỏ lọ Novocain do cơ quan giám định hoàn lại trong 02 niêm phong cho tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H phát biểu quan điểm: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo H trong bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đồng ý áp tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiện khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo H là người bị khuyết tật nặng có giấy chứng nhận của UBND xã Đ; hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, là hộ nghèo, vợ chồng sống ly thân, bị cáo không có chỗ ở hiện em trai xây cho một gian nhà nhỏ để ở, đến nay bị cáo tuổi cao gần 70 tuổi, nên đề nghị áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ tại phiên tòa đối với 02 tội mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và không phạt bổ sung bằng phạt tiền.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H nhận tội, khai báo thành khẩn và xin phải chịu mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người bào chữa của bị cáo và Kiểm sát viên nhất trí, Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện P xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa sơ thẩm.

[3]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn H có trong hồ sơ vụ án phù hợp khách quan tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 07 giờ ngày 17/6/2019 tại nhà Nguyễn Văn H và vật chứng thu giữ khi bắt quả tang là 13 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,756 gam. Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/8/2019 tại nhà Nguyễn Văn H; lời khai của các người làm chứng trực tiếp mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà H là Phạm Tuấn T1 và Nguyễn Công Ph, lời khai của Nguyễn Đăng D1 là người đến nhà trả H 40.000 đồng tiền D1 mua ma túy của H từ chiều ngày 07/6/2019 còn nợ lại của H là 40.000 đồng; vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H ngày 09/8/2019 gồm các gói giấy nhỏ thu tại bàn uống nước nhà H và thu tại túi quần đùi của H đang mặc đều chứa chất bột màu trắng đục, lưỡi dao lam, xi lanh kim tiêm, vỏ ống nước cất, mảnh giấy bạc bị hơ lửa và kết quả giám định kết luận: Chất bột màu trắng đục trong các gói giấy nhỏ thu của H là ma túy loại Heroine và có tìm thấy dấu vết ma túy loại Heroine trên dao lam, xi lanh và mảnh giấy bạc đã bị hơ lửa; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 18/6/2019 tại nhà của Nguyễn Văn H ở thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên, bị cáo H đang có hành vi cất giấu trái phép 0,756 gam chất ma túy là Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang, hành vi của bị cáo H đã có đủ dấu hiệu cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong các ngày 08/8/2019 và 09/8/2019 tại nhà ở của mình, Nguyễn Văn H đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đăng D1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và bán cho Nguyễn Tiến T1 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho T1 thì Nguyễn Công Ph là người nghiện ma túy đi cùng T1 đến nhà H đã lấy gói ma túy của T1 vừa mua của H rồi dùng dao lam chia làm 2 phần và Ph đã sử dụng một phần ma túy bằng hình thức dùng bơm kim tiêm pha Heroine với nước cất Ph chẩn bị trước để trích ma túy vào cơ thể và T1 đã sử dụng một phần gói ma túy Ph chia để sử dụng bằng hình thức dùng mảnh giấy bạc, bật lửa ga đốt hơ để hít ma túy vào cơ thể. Việc Ph và T1 cùng lúc sử dụng trái phép chất ma túy tại bàn uống nước của nhà H, trước mặt H nhưng H không ngăn cản mà đồng ý cho hai người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của bị cáo H quản lý sau thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo H như đánh giá

và phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành các tội mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo các điều 251 và 256 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo H cất giữ 0,756 gam Heroine ngày 17/6/2019 để sử dụng, đã phạm vào Tội tàng trữ chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Trong một khoảng thời gian ngắn vào 02 ngày 08 và 09/8/2019, bị cáo H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đăng D1 01 gói Heroine giá 100.000 đồng và Phạm Tiến T1 01 gói Heroine giá 200.000 đồng mà mỗi lần đều thực hiện bằng một giao dịch riêng biệt, đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên". Sau khi bán ma túy cho T1 ngày 09/8/2019 thì H lại đồng ý cho T1 và Ph cùng lúc sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của bị cáo quản lý bằng hình thức trích (Ph) và hít (T1) ma túy Heroine, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Đối với 02 người trở lên". Ngày 29/02/2012 bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích bị cáo lại cố ý phạm vào 02 tội mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, phạm vào khoản 2 Điều 251 và khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015 đều là tội phạm rất nghiêm trọng, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" đối với 02 tội này. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b, q khoản 2 Điều 251 và điểm d, đ khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất an ninh trật tự tại an toàn xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân địa phương; đồng thời còn là nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và tạo thuận lợi cho việc lây nhiễm căn bệnh nguy hiểm HIV/AIDS. Bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội về ma túy bị xử phạt tù với thời gian tương đối dài, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện từ bỏ ma túy mà mới chỉ ra trại được một thời gian bị cáo lại tiếp tục phạm nhiều tội về ma túy với mức độ nghiêm trọng hơn, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt phù hợp và tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam là 08 ngày (từ ngày 18/6/2019 đến ngày 20/6/2019 và từ ngày 09/8/2019 đến ngày 14/8/2019) và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện P xét xử ngày 29/02/2012 đến ngày 24/8/2017 được ra trại, tính đến ngày 18/6/2019 bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo H nhận tội, thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo H là người bị khuyết tật nặng được Chủ tịch UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên xác nhận; khi phạm tội bị cáo đã là người gần 70 tuổi, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn, là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

+ Mẫu vật ma túy Heroine và 01 dao lam, 01 mảnh giấy bạc, 01 xi lanh + 01 vỏ lọ nước cất Novocain đã sử dụng do cơ quan giám định hoàn lại trong 02 phong bì niêm phong không còn giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

+ Số tiền 300.000 đồng trong khoản tiền 2.550.000 đồng đã thu giữ là tiền bị cáo H phạm tội mà có nên tịch thu cho sung quỹ Nhà nước.

+ Khoản tiền thu giữ của bị cáo H còn lại là 2.250.000 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, bên trong có 01 sim không liên quan tội phạm nên trả lại cho bị cáo H.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H là người bị kết án nhưng thuộc người cao tuổi, hộ nghèo, khuyết tật nặng và người thân có đơn xin miễn án phí cho bị cáo được chấp nhận để miễn cho bị cáo H toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (tội tàng trữ trái phép chất ma túy); Điều 38; Điều 55; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; 08 (tám) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; 08 (tám) năm tù về Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của cả 03 tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành là 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 08 (tám) ngày đã bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo H còn phải chấp hành hình phạt là 17 (mười bảy) năm 05 (năm) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo H.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật ma túy Heroine và 01 dao lam, 01 mảnh giấy bạc, 01 xi lanh + 01 vỏ lọ nước cất Novocain đã sử dụng do cơ quan giám định hoàn lại trong 02 phong bì niêm phong.

+ Tịch thu số tiền 300.000 đồng trong khoản tiền 2.550.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H cho sung quỹ Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 2.250.000 đồng trong khoản tiền thu giữ còn lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, bên trong có 01 sim.

(*Chi tiết số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 10/10/2019*).

Án phí: Miễn cho bị cáo Nguyễn Văn H toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai vắng mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV&THA);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra & VP Công an huyện P;
- THAHS & Chi cục THADS huyện P;
- UBND TT & Công an xã Đ;
- Bị cáo H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;